

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22 – 12 - 2021

“V/v: Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang, bà Đặng Thị Bích Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 05, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Ông N có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Bà Phùng Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 05, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Bà H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Hoàng Văn N trình bày:

Ông Nền và bà Phùng Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 09/5/2011 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện M. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách, lối sống. Bà H ghen tuông vô cớ, coi thường và không tôn trọng ông N. Mâu thuẫn đã được ban tự quản thôn 05 hoà giải. Ông N đã cố gắng hòa hợp nhưng bà H vẫn không thay đổi. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Ông N và bà H có hai con chung là Hoàng Văn B, sinh ngày 24/3/2007 và Hoàng Thị A sinh ngày 20/5/2009. Ông N đề nghị giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn bà H trình bày:*

Mâu thuẫn vợ chồng ông N bà H là thực tế. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông N không chăm lo làm ăn, không làm tròn nghĩa vụ của người chồng, người bố và không chia sẻ công việc gia đình. Do các con đang còn nhỏ nên bà H không đồng ý ly hôn. Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và tài sản chung trong vụ án. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung, vì ông N không thường xuyên chăm sóc dạy bảo các con. Bà H không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký phiên tòa đảm bảo đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình tham gia hoà giải tại Tòa án.

Về nội dung, các đương sự có đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng là nghiêm trọng không thể hòa giải, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn và nuôi con của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho ông N và bà H ly hôn; bà H nuôi con chung là Hoàng Văn B và Hoàng Thị A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk theo quy định tại Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân : nguyên đơn và bị đơn là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Krông Á. Việc kết hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị đơn không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương và lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn đều thể hiện, vợ chồng không thể hòa hợp, mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là thực tế, đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mâu thuẫn của nguyên đơn và bị đơn đã được hòa giải nhưng không thành. HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Tòa án đã lập biên bản lấy lời khai về nguyện vọng của các con sau khi bố mẹ ly hôn nhưng các con không muốn bố mẹ ly hôn và từ chối trả lời. Nguyên đơn đề nghị giao hai con chung cho bị đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bị đơn cũng đồng ý. Bị đơn có khả năng lao động đáp ứng đầy đủ điều kiện tối thiểu cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con sau khi vợ chồng ly hôn. Để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung cho bị đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

[4] Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét trong vụ án.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn thuộc diện người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho ông Hoàng Văn N ly hôn với bà Phùng Thị H.

2. Về con chung: Giao Hoàng Văn B, sinh ngày 24/3/2007 và Hoàng Thị A sinh ngày 20/5/2009 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình cho ông Hoàng Văn N.

4. Thông báo quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- THADS huyện M'Đrắk;
- UBND xã Krông Á, huyện M'Đrắk,
- Đương sự;
- Lưu HS.

Vũ Thị Hải